

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ KIẾN ĐỦ ĐIỀU KIỆN
XÉT TỐT NGHIỆP ĐỢT 2/2025

STT	MSSV	Họ	Tên	Lớp	Ghi chú
1	21730001	Đinh Văn	Ánh	CN1.K2021.1	
2	21730002	Đinh Văn	Anh	CN1.K2021.1	
3	21730004	Đỗ Minh	Hoàng	CN1.K2021.1	
4	21730005	Trần Hữu	Mạnh	CN1.K2021.1	
5	21730007	Hồ Thanh	Sơn	CN1.K2021.1	
6	21730010	Hoàng Công	Tiến	CN1.K2021.1	
7	21730070	Cù Xuân	Tùng	CN1.K2021.1	
8	22730001	Lê Minh	An	CN1.K2022.1	
9	22730002	Nguyễn Lương	Bằng	CN1.K2022.1	
10	22730004	Nguyễn Ngọc	Cường	CN1.K2022.1	
11	22730005	Võ Đức	Được	CN1.K2022.1	
12	22730006	Lê Văn	Hòa	CN1.K2022.1	
13	22730007	Hoàng Quốc	Hưng	CN1.K2022.1	
14	22730008	Tô Thái	Huyền	CN1.K2022.1	
15	22730009	Lê Tấn Vũ	Khanh	CN1.K2022.1	
16	22730015	Phạm Minh	Quân	CN1.K2022.1	

17	22730016	Võ Trường	Sinh	CN1.K2022.1	
18	22730018	Trần Tất	Thắng	CN1.K2022.1	
19	22730019	Nguyễn Trung	Thành	CN1.K2022.1	
20	22730020	Phạm Tuấn	Thanh	CN1.K2022.1	
21	22730010	Nguyễn Thị Yến	Loan	CN1.K2022.1	
22	22730023	Trần Lê Phú	An	CN1.K2022.2	
23	22730026	Võ Đức	Dũng	CN1.K2022.2	
24	22730028	Nguyễn Hữu Đức	Duy	CN1.K2022.2	
25	22730030	Nguyễn Minh	Hải	CN1.K2022.2	
26	22730031	Nguyễn Minh	Hiển	CN1.K2022.2	
27	22730032	Trịnh Phạm Trung	Hiếu	CN1.K2022.2	
28	22730033	Võ Minh	Hiếu	CN1.K2022.2	
29	22730034	Cao Lê Bích	Hoà	CN1.K2022.2	
30	22730036	Huỳnh Ngọc An	Khang	CN1.K2022.2	
31	22730039	Trần Hùng Vĩnh	Kiệt	CN1.K2022.2	
32	22730040	Phan Thành	Long	CN1.K2022.2	
33	22730042	Trần Trung	Nghĩa	CN1.K2022.2	
34	22730044	Nguyễn Minh	Sang	CN1.K2022.2	
35	22730045	Lê Chiêu	Sĩ	CN1.K2022.2	
36	22730048	Ngô Thành	Tài	CN1.K2022.2	

37	22730050	Đỗ Nguyễn Uyên	Thảo	CN1.K2022.2	
38	22730051	Cao Minh	Thư	CN1.K2022.2	
39	22730052	Lê Ngọc Anh	Thư	CN1.K2022.2	
40	22730053	Nguyễn Thị Anh	Thư	CN1.K2022.2	
41	22730054	Nguyễn Trung	Tín	CN1.K2022.2	
42	22730056	Nguyễn Anh	Tuấn	CN1.K2022.2	
43	22730059	Nguyễn Thị Như	Ý	CN1.K2022.2	
44	23410056	Lê Nguyễn Hoài	An	LT.K2023.2	
45	23410057	Trần Lê	Bằng	LT.K2023.2	
46	23410059	Nguyễn Hoàng	Bảo	LT.K2023.2	
47	23410060	Trương Thị Thanh	Bình	LT.K2023.2	
48	23410061	Võ Minh	Chánh	LT.K2023.2	
49	23410063	Đàm Đình	Cường	LT.K2023.2	
50	23410064	Hoàng Hải	Đăng	LT.K2023.2	
51	23410065	Nguyễn Hữu	Đạt	LT.K2023.2	
52	23410066	Trần Quốc	Đạt	LT.K2023.2	
53	23410067	Thái Hoa Hoàng	Diệu	LT.K2023.2	
54	23410068	Hoàng Phan Kim	Đức	LT.K2023.2	
55	23410071	Nguyễn Đức	Duy	LT.K2023.2	
56	23410072	Nguyễn Văn	Hà	LT.K2023.2	

57	23410074	Lê Thị	Hằng	LT.K2023.2	
58	23410075	Nguyễn Anh	Hào	LT.K2023.2	
59	23410076	Lê Trung	Hậu	LT.K2023.2	
60	23410077	Bùi Phi	Hiền	LT.K2023.2	
61	23410079	Hồ Phạm Sĩ	Hung	LT.K2023.2	
62	23410082	Phạm Lý	Hùng	LT.K2023.2	
63	23410085	Dương Duy	Khánh	LT.K2023.2	
64	23410088	Đào Đức Minh	Khôi	LT.K2023.2	
65	23410089	Phạm Gia	Lâm	LT.K2023.2	
66	23410091	Vũ Hoàng	Liêm	LT.K2023.2	
67	23410092	Vũ Huy	Lộc	LT.K2023.2	
68	23410093	Nguyễn Tấn	Mạnh	LT.K2023.2	
69	23410097	Đặng Tuấn	Nghĩa	LT.K2023.2	
70	23410098	Trần Trung	Nghĩa	LT.K2023.2	
71	23410099	Châu Thành	Nhân	LT.K2023.2	
72	23410100	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	LT.K2023.2	
73	23410102	Trần Mậu	Phi	LT.K2023.2	
74	23410104	Trần Ngọc	Phú	LT.K2023.2	
75	23410106	Nguyễn Hồng	Phúc	LT.K2023.2	
76	23410107	Đinh Tiến	Phương	LT.K2023.2	

77	23410115	Trịnh Minh	Tân	LT.K2023.2	
78	23410116	Đỗ Minh	Thành	LT.K2023.2	
79	23410120	Phạm Văn	Thỏa	LT.K2023.2	
80	23410121	Âu Duy	Thông	LT.K2023.2	
81	23410122	Hồ Huỳnh	Thông	LT.K2023.2	
82	23410123	Phan Minh	Thuận	LT.K2023.2	
83	23410124	Nguyễn Lê Duy	Tiến	LT.K2023.2	
84	23410128	La Bảo	Trân	LT.K2023.2	
85	23410131	Phan Nguyễn Đăng	Trường	LT.K2023.2	
86	23410133	Trần Lê Anh	Tuấn	LT.K2023.2	
87	23410136	Nguyễn Quốc	Việt	LT.K2023.2	
88	23410137	Bùi Hồng	Vinh	LT.K2023.2	
89	23410138	Đào Huệ Quốc	Vinh	LT.K2023.2	
90	23410139	Lê Hoàng	Vũ	LT.K2023.2	
91	23410140	Hoàng Công Nhựt	Vỹ	LT.K2023.2	
92	23410142	Phạm Phúc	Bảo	LT.K2023.3	
93	23410143	Lê Phan Thanh	Bình	LT.K2023.3	
94	23410144	Nguyễn Trọng	Bính	LT.K2023.3	
95	23410145	Trần Lê Huệ	Chi	LT.K2023.3	
96	23410149	Nguyễn Duy	Đạt	LT.K2023.3	

97	23410151	Lê Ngọc Phương	Đông	LT.K2023.3	
98	23410152	Nguyễn Hoàng Phươn	Đông	LT.K2023.3	
99	23410154	Cao Trung	Hiếu	LT.K2023.3	
100	23410155	Võ Trung	Hiếu	LT.K2023.3	
101	23410156	Phạm Hồng	Huy	LT.K2023.3	
102	23410157	Trần Đình	Huy	LT.K2023.3	
103	23410158	Trịnh Quang	Huy	LT.K2023.3	
104	23410159	Lê Thượng	Khang	LT.K2023.3	
105	23410161	Nguyễn Thế	Khanh	LT.K2023.3	
106	23410163	Tôn Thất Đăng	Khoa	LT.K2023.3	
107	23410164	Lại Minh	Kiệt	LT.K2023.3	
108	23410165	Cao Thanh	Lâm	LT.K2023.3	
109	23410166	Dương Diệu	Linh	LT.K2023.3	
110	23410169	Lê Ngọc	Minh	LT.K2023.3	
111	23410171	Huỳnh Lê	Nghĩa	LT.K2023.3	
112	23410172	Lê Xuân	Ngọc	LT.K2023.3	
113	23410173	Lê Thành	Nhân	LT.K2023.3	
114	23410176	Lê Thị Quỳnh	Như	LT.K2023.3	
115	23410177	Đặng Tuấn	Phong	LT.K2023.3	
116	23410178	Lê Hoàng	Quân	LT.K2023.3	

117	23410179	Mai Văn	Quân	LT.K2023.3	
118	23410180	Nguyễn Quốc Linh	Quang	LT.K2023.3	
119	23410181	Trần Lê Như	Quỳnh	LT.K2023.3	
120	23410183	Tổng Minh	Sang	LT.K2023.3	
121	23410184	Trần Minh	Sơn	LT.K2023.3	
122	23410186	Nguyễn Trần	Tâm	LT.K2023.3	
123	23410188	Vũ Văn	Tăng	LT.K2023.3	
124	23410189	Ngô Quốc	Thắng	LT.K2023.3	
125	23410192	Nguyễn Nhật	Thanh	LT.K2023.3	
126	23410193	Nguyễn Anh	Thi	LT.K2023.3	
127	23410194	Hà Quốc	Thịnh	LT.K2023.3	
128	23410195	Nguyễn Đình	Thịnh	LT.K2023.3	
129	23410196	Phạm Hoàng	Thọ	LT.K2023.3	
130	23410197	Võ Hữu	Thông	LT.K2023.3	
131	23410199	Võ Huỳnh Thanh	Thuận	LT.K2023.3	
132	23410200	Nguyễn Thị Phương	Trang	LT.K2023.3	
133	23410201	Nguyễn Trọng	Trí	LT.K2023.3	
134	23410202	Nguyễn Đức	Trọng	LT.K2023.3	
135	23410203	Mai Nhật	Trường	LT.K2023.3	
136	23410206	Trần Văn	Vinh	LT.K2023.3	

137	23210002	Nguyễn Đức	Anh	CN2.K2023.1	
138	23210010	Lương Quế	Chi	CN2.K2023.1	
139	23210012	Nguyễn Mạnh	Cường	CN2.K2023.1	
140	23210013	Tạ Nguyễn Mạnh	Cường	CN2.K2023.1	
141	23210017	Nguyễn Quốc	Đạt	CN2.K2023.1	
142	23210019	Võ Đức	Dụng	CN2.K2023.1	
143	23210022	Trần Thị Thùy	Dương	CN2.K2023.1	
144	23210027	Đỗ Minh	Hải	CN2.K2023.1	
145	23210028	Lại Duy	Hải	CN2.K2023.1	
146	23210030	Tiêu Võ Hồng	Hân	CN2.K2023.1	
147	23210031	Mai Thảo	Hiền	CN2.K2023.1	
148	23210032	Nguyễn Danh	Hiếu	CN2.K2023.1	
149	23210037	Hàng Nguyên	Hưng	CN2.K2023.1	
150	23210038	Phạm Tiến	Hùng	CN2.K2023.1	
151	23210041	Lại Đức	Huy	CN2.K2023.1	
152	23210042	Nguyễn Hữu Duy	Khoa	CN2.K2023.1	
153	23210043	Đặng Hoàng	Lâm	CN2.K2023.1	
154	23210045	Lưu Trúc	Linh	CN2.K2023.1	
155	23210047	Phạm Nguyễn Hữu	Lộc	CN2.K2023.1	
156	23210051	Trần Hoài	Nam	CN2.K2023.1	

157	23210054	Quách Phùng Bảo	Ngọc	CN2.K2023.1	
158	23210055	Nguyễn Lê Anh	Nhật	CN2.K2023.1	
159	23210056	Hoàng Thị	Oanh	CN2.K2023.1	
160	23210057	Tạ Hoàng Hồng	Phát	CN2.K2023.1	
161	23210058	Nguyễn Lê Trường	Phong	CN2.K2023.1	
162	23210059	Huỳnh Kiệt	Phương	CN2.K2023.1	
163	23210060	Bùi Khánh	Sơn	CN2.K2023.1	
164	23210063	Trần Minh	Tâm	CN2.K2023.1	
165	23210064	Huỳnh Văn	Tân	CN2.K2023.1	
166	23210066	Đặng Văn	Thành	CN2.K2023.1	
167	23210067	Nguyễn Chí	Thanh	CN2.K2023.1	
168	23210072	Võ Thị Nữ	Thảo	CN2.K2023.1	
169	23210076	Vũ Thanh	Thủy	CN2.K2023.1	
170	23210077	Phan Văn	Tiến	CN2.K2023.1	
171	23210078	Phạm Thị Hương	Trà	CN2.K2023.1	
172	23210079	Dương Thị Huyền	Trân	CN2.K2023.1	
173	23210084	Châu Anh	Tuấn	CN2.K2023.1	
174	23210089	Lê Tuấn	Anh	CN2.K2023.2	
175	23210090	Hoàng Thế	Bảo	CN2.K2023.2	
176	23210091	Phan Thiệu	Bảo	CN2.K2023.2	

177	23210092	Trần Thế	Bảo	CN2.K2023.2	
178	23210094	Nguyễn Thị Phương	Châu	CN2.K2023.2	
179	23210096	Nguyễn Khắc	Công	CN2.K2023.2	
180	23210099	Hồ Thị Ngọc	Định	CN2.K2023.2	
181	23210101	Lê Bảo	Đức	CN2.K2023.2	
182	23210102	Nguyễn Anh	Đức	CN2.K2023.2	
183	23210103	Hoàng Đình	Dũng	CN2.K2023.2	
184	23210104	Võ Phương	Dung	CN2.K2023.2	
185	23210105	Lê Ngọc	Duy	CN2.K2023.2	
186	23210108	Lê Nguyên Thanh	Hằng	CN2.K2023.2	
187	23210109	Nguyễn Thanh	Hậu	CN2.K2023.2	
188	23210111	Nguyễn Duy	Hiếu	CN2.K2023.2	
189	23210113	Lê Đình	Hòa	CN2.K2023.2	
190	23210115	Phạm Ngọc	Hùng	CN2.K2023.2	
191	23210117	Lê Hứa Quỳnh	Hương	CN2.K2023.2	
192	23210119	Âu Nguyễn Hoàng	Huy	CN2.K2023.2	
193	23210122	Nguyễn Hồng Cẩm	Khánh	CN2.K2023.2	
194	23210126	Ngô	Khôi	CN2.K2023.2	
195	23210127	Nguyễn Hoàng	Long	CN2.K2023.2	
196	23210129	Phạm Lê Yến	Ly	CN2.K2023.2	

197	23210130	Đỗ Hải	Minh	CN2.K2023.2	
198	23210131	Phạm Như Quang	Minh	CN2.K2023.2	
199	23210133	Vũ Ngọc Diễm	My	CN2.K2023.2	
200	23210140	Nguyễn Văn	Nhơn	CN2.K2023.2	
201	23210141	Phạm Thị Ngọc	Như	CN2.K2023.2	
202	23210142	Nguyễn Thịnh	Phát	CN2.K2023.2	
203	23210144	Lê Bình	Phú	CN2.K2023.2	
204	23210145	Nguyễn Hồng	Phúc	CN2.K2023.2	
205	23210146	Lê Văn	Quân	CN2.K2023.2	
206	23210150	Cao Văn	Tấn	CN2.K2023.2	
207	23210155	Lê Nguyên Thanh	Thảo	CN2.K2023.2	
208	23210156	Lê Thị Thu	Thảo	CN2.K2023.2	
209	23210163	Lê Trần Minh	Thư	CN2.K2023.2	
210	23210164	Lê Quốc	Thụy	CN2.K2023.2	
211	23210165	Nguyễn Khánh	Tiên	CN2.K2023.2	
212	23210166	Phạm Trần	Tiến	CN2.K2023.2	
213	23210173	Vũ Thị Cẩm	Tú	CN2.K2023.2	
214	23210174	Nguyễn Công	Tuấn	CN2.K2023.2	
215	23210175	Trần Nguyễn Quang	Tùng	CN2.K2023.2	
216	23210178	Nguyễn Chung	Văn	CN2.K2023.2	

217	23210179	Huỳnh Thị Tường	Vi	CN2.K2023.2	
218	23210180	Trần Xuân	Viễn	CN2.K2023.2	
219	23210181	Nguyễn Lâm Hoàng	Vũ	CN2.K2023.2	
220	23210184	Trần Thanh	Xuân	CN2.K2023.2	
221	23210186	Lê Thị	Yến	CN2.K2023.2	
222	23210187	Nguyễn Hoàng Phi	Yến	CN2.K2023.2	